

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày 13 – 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Vũ Mạnh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) - Sinh ngày 12 tháng 09 năm 1971 tại Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Phi L, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948. Cả hai đều ở xã N, huyện N, Nam Định; có vợ: Đỗ Thị M, sinh năm 1973, làm ruộng ở xã N, huyện N, Nam Định, con: Có 2 con, Con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2017 đến ngày 01/12/2017 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, có mặt;

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn C – Sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Đội 2 HTX P, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

2. Anh Phạm Văn C – Sinh năm: 1964;

Nơi cư trú: Đội 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 45 phút, ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại đường dong thuộc đội 7, xã N, huyện N, tổ công tác của Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Vũ Văn C (tức Vũ Phi C), sinh năm 1971, ở Đội 4, xã N, huyện N đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn C, sinh năm 1988, ở Đội 2, HTX P, xã N, huyện N. Thu giữ ở tay trái của Lê Văn C 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), Lê Văn C khai nhận đó là gói heroine Lê Văn C vừa mua của C với giá 200.000 đồng. Thu giữ ở tay phải của C 200.000 đồng, C khai nhận đó là tiền C vừa bán heroine cho Lê Văn C mà có. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của C 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 03 gói nhỏ, vỏ đều là giấy màu vàng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của C 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 02 gói nhỏ: 01 gói vỏ là giấy màu vàng, 01 gói vỏ là giấy màu đỏ, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M2), C khai đó là 05 gói heroine, C cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ, lắp sim số 0946606425.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn C tại Đội 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định thu giữ trong túi áo ngực bên trái, áo sơ mi kẻ màu trắng của C treo trong buồng phía tây nhà C 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu K), C khai nhận đó là heroine C cất giấu, mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 946/GĐKTHS ngày 29/11/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1, M2, K gửi giám định đều là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Trọng lượng mẫu M1: 0,029 gam; Tổng trọng lượng mẫu M2: 0,179 gam; Trọng lượng mẫu K: 0,034 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận: Khoảng 16 giờ, ngày 26/11/2017, Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) đi xe buýt từ nhà lên khu vực Cầu 50 thuộc Đội 6, HTX

Đ, xã N, huyện N mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 01 gói heroine với giá 400.000 đồng. Khi về nhà, C chia gói heroine đã mua ra làm 07 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 40 phút, ngày 28/11/2017, Lê Văn C gọi điện thoại cho C hỏi mua 01 gói heroine, C đồng ý và hẹn Lê Văn C ở đường dong thuộc Đội 7, xã N, huyện N để trao đổi mua bán heroin. C đi nhờ xe người đi đường từ nhà đến khu vực Đội 7, xã N, huyện N gặp Lê Văn C. Lê Văn C đưa cho C 200.000 đồng, C nhận tiền và đưa lại cho Lê Văn C 01 gói heroine. Còn 06 gói heroine C cất giấu trong người và tại nhà ở của mình, mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tự nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội với bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 28/11/2017, tại đường dong thuộc Đội 7, xã N, huyện N, tổ công tác của Công an huyện N phát hiện bắt quả tang C đang bán trái phép 0,029 gam heroine cho Lê Văn C với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) còn tàng trữ 0,213 gam heroine trong người và tại nhà ở của mình nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị bắt giữ. Tổng trọng lượng heroine C có hành vi mua bán trái phép là 0,242 gam. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh phòng chống các tệ nạn ma túy, nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân tốt. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo có khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,006 gam Heroine (mẫu M1) thu giữ của Lê Văn C và số ma túy thu giữ của Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) 0,145 gam Heroine (mẫu M2) và 0,010 gam

Heroin (mẫu K) mà Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Nam Định hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ, lắp sim số 0946606425 mà C sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) là tiền C bán may túy cho Lê Văn C, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Đối với Lê Văn C là đối tượng nghiện ma túy có hành vi mua ma túy của Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) về để sử dụng, nhưng số lượng nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện N đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Lê Văn C là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông bán heroin cho Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) ngày 26/11/2017, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1]. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

[2]. Xử phạt bị cáo Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017.

[3] – Tịch thu tiêu hủy: 0,006 gam Heroin (mẫu M1) thu giữ của Lê Văn C và 0,145 gam Heroin (mẫu M2); 0,010 gam Heroin (mẫu K) thu giữ của Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) cùng toàn bộ vỏ bao gói mà phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng và tịch thu hoá giá sung

quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, lắp sim số 0946606425 đã qua sử dụng đều thu giữ của Vũ Văn C (tức Vũ Phi C).

Vật chứng của vụ án đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

[4]. Buộc bị cáo Vũ Văn C (tức Vũ Phi C) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương